TÒA ÁN NHÂN DÂN **HUYỆN BÌNH CHÁNH** **THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: **127**/2019/HS-ST
Ngày 27-6-2019

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN BÌNH CHÁNH,
THÀNH PHỐ HỒ CHÍ MINH

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà **Đỗ Thị Duy Linh**.

Các Hội thẩm nhân dân:

1. Ông **Huỳnh Văn Bay**

2. Ông **Nguyễn Thanh Bình**

- Thư ký phiên tòa: Bà **Lê Thị Kim Tuyền** - Thư ký Tòa án của Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh tham gia phiên tòa: Bà **Nguyễn Thị Hải Vân** - Kiểm sát viên.

Trong ngày 27 tháng 6 năm 2019 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Bình Chánh, Thành phố Hồ Chí Minh xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số: 95/2019/TLST-HS ngày 08 tháng 5 năm 2019 theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 119/2019/QĐXXST-HS ngày 11 tháng 6 năm 2019 đối với bị cáo:

Họ và tên: **Hồ Quốc S**, sinh năm 1978 tại thành phố Hồ Chí Minh.

Nơi đăng ký hộ khẩu thường trú: đường A, phường B, quận C, thành phố Hồ Chí Minh;

Chỗ ở: Đường D, xã E, huyện F, TP. Hồ Chí Minh

Nghề nghiệp: Buôn bán; Trình độ văn hoá: 9/12; Dân tộc: Hoa; giới tính: Nam; Tôn giáo: Không; quốc tịch: Việt Nam; Con ông: Hồ C và bà Nguyễn Thị H; Vợ: Huỳnh Thị Mộng N; có 2 người con sinh năm 2003 và 2010;

Tiền án: không; tiền sự: không;

Nhân thân: Ngày 29/07/2014 Công an huyện G, Tây Ninh bắt về hành vi tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có và bị Tòa án huyện G, Tây Ninh xử phạt 9 tháng tù theo bản án số 120/HSST ngày 10/11/2014. Chấp hành xong hình phạt tù ngày 29/4/2015, chấp hành xong khoản nộp án phí ngày 14/02/2017.

Bị bắt, tạm giam từ ngày 01/01/2019 cho đến nay.

Bị cáo có mặt tại phiên tòa.

Bị hại: Bà **Lê Thị Thu V,** sinh năm: 1967 (chết ngày 01/01/2019)
Người kế thừa quyền lợi ích hợp pháp của bà V:
- Ông **Đỗ Trí Văn T**, sinh năm: 1965 (vắng mặt)
- Bà **Đỗ Thị Mỹ L**, sinh năm: 1985 (vắng mặt)
- Ông **Đỗ Dương Đ**, sinh năm: 1987 (vắng mặt)
- Ông **Đỗ Lê T1**, sinh năm: 1996 (vắng mặt)
- Ông **Đỗ Lê T2**, sinh năm 1996 (vắng mặt)

Cùng địa chỉ: 1A189 ấp 1, xã E, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:
1. **Công ty H**

Địa chỉ: đường I, phường K, thành phố L, tỉnh Bình Dương;
Người đại diện hợp pháp: ông **Trần Văn T3**, sinh năm 1950 (vắng mặt)
2. Ông **Trần Thái H1**, sinh năm 1973 (vắng mặt)

Địa chỉ: đường M, phường N, phường O, Thành phố Hồ Chí Minh.
Người làm chứng: Ông **Hồ Xuân T4**, sinh năm: 1975 (vắng mặt)
Địa chỉ: 1C6 ấp 1, xã E, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau:

Ngày 01/01/2019, ông H1 gửi xe ô tô biển số 61A-358.14 tại trước nhà của S, chìa khóa còn gắn trên xe. Khoảng 13 giờ cùng ngày, S tự ý điều khiển xe ô tô biển số 61A-358.14 đến nhà bạn tại xã Ô, huyện F để chơi và uống rượu bia. Đến khoảng 17 giờ cùng ngày, S điều khiển xe ô tô về nhà. Lúc này, S lưu thông trên đường Vĩnh Lộc, hướng từ cầu Bà Tri về đường Trần Văn Giàu. Khi S điều khiển xe ô tô đến trước địa chỉ 1A190 ấp 1, xã E, huyện F, do tránh một ô tải (không rõ biển số) đang lưu thông chiều ngược lại nên S điều khiển xe ô tô chạy lên lề phải rồi va chạm với 3 chậu cây cảnh và va chạm vào bà Lê Thị Thu V đang ngồi trên ghế nhựa trên lề đường làm bà V bị hất văng về phía trước và ngã xuống đường tử vong. Cùng lúc này, ông Hồ Xuân T4 nhìn thấy sự việc nên tri hô và cùng người dân đuổi theo. S tiếp tục điều khiển xe ô tô chạy được khoảng 600 mét thì va chạm với một xe mô tô (không rõ biển số) do một người phụ nữ (không rõ lai lịch) điều khiển. Sau va chạm, người phụ nữ này đã dựng xe và rời khỏi hiện trường. Ông T4cùng người dân bắt giữ S giao công an xã E lập biên bản bắt người phạm tội quả tang đối với Hồ Quốc S và chuyển đến Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh thụ lý.

Tại cơ quan cảnh sát điều tra công an huyện Bình Chánh, Hồ Quốc S khai nhận toàn bộ hành vi phạm tội như nội dung nêu trên, phù hợp với lời khai của người chứng kiến Hồ Xuân T4 và các chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ vụ án.

Ngày 10/01/2019, Trung tâm pháp y thuộc sở y tế TP. Hồ Chí Minh có bản kết luận số 04/TT.19 kết luận nguyên nhân tử vong của nạn nhân Lê Thị Thu V là do: Đa chấn thương.

Ngày 23/01/2019, Phân viện Khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh có bản kết luận giám định số 812/C09B kết luận dấu vết va chạm trên xe ô tô biển số 61A-358.14 với nạn nhân và các đồ vật liên quan như sau:

"-Các dấu vết phía trước bên phải xe ô tô biển số 61A-358.14 (trượt xước bám đất, thụng móp bên phải cản trước có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải; trượt xước bám đất mặt ngoài bên phải bánh trước có chiều từ mặt lăn vào tâm, ngược chiều quay tiến của bánh xe) phù hợp va chạm với các chậu cây tại hiện trường.

-Dấu vết trượt xước bám đất màu đỏ mặt ngoài bên phải cản trước xe ô tô biển số 61A-358.14 có chiều từ trước về sau, từ trái sang phải phù hợp va chạm với ghế nhựa màu đỏ tại hiện trường.

-Dấu vết trượt bụi dạng vân vải mặt trên bên phải nắp ca pô xe ô tô biển số 61A-358.14 có chiều từ trước về sau phù hợp va chạm với nạn nhân.

-Bên phải phía trước xe ô tô biển số 61A-358.14 là vị trí va chạm đầu tiên với nạn nhân.

-Không đủ cơ sở xác định vị trí va chạm đầu tiên giữa xe ô tô biển số 61A-358.14 với nạn nhân chiếu xuống mặt đường, tư thế của nạn nhân khi va chạm với xe ô tô trên.

-Khi xảy ra tai nạn, xe ô tô biển số 61A-358.14 chuyển động trên đườngVĩnh Lộc theo hướng cầu Bà Tri về đường Trần Văn Giàu.

-Không phát hiện thấy dấu vết va chạm giữa xe ô tô biển số 61A-358.14 với vật cản khác."

Ngày 08/01/2019, Phân viện khoa học hình sự tại TP. Hồ Chí Minh có bản kết luận giám định số 797/C09B kết luận tình trạng kỹ thuật trên xe ô tô biển số 61A-358.14 như sau:

"-Hệ thống phanh trên xe ô tô biển số 61A-358.14 có các cụm chi tiết đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống phanh.

Trước và sau khi tai nạn giao thông xảy ra, hệ thống phanh trên xe ô tô biển số 61A-358.14 hoạt động bình thường, không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

-Hệ thống lái trên xe ô tô biển số 61A-358.14 có các cụm chi tiết của hệ thống lái đầy đủ, lắp đặt đúng vị trí, không phát hiện dấu vết hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống lái.

Trước và sau khi tai nạn giao thông xảy ra, hệ thống lái trên xe ô tô biển số 61A-358.14 hoạt động bình thường, không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

-Không phát hiện hư hỏng do sự cố kỹ thuật trên các cụm chi tiết của hệ thống ga xe ô tô biển số 61A-358.14. Hiện tại, hệ thống ga hoạt động bình thường, không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật.

Trước và sau khi tai nạn giao thông xảy ra, hệ thống ga trên xe ô tô biển số 61A-358.14 hoạt động bình thường,không bị hư hỏng do sự cố kỹ thuật."

Căn cứ kết quả khám nghiệm hiện trường và các tài liệu điều tra thu thập được xác định: Lỗi hoàn toàn trong vụ tai nạn giao thông trên là do Hồ Quốc S điều khiển xe ô tô biển số 61A-358.14 nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định (0.306 mgL), không làm chủ tay lái gây tai nạn làm một người tử vong, đã vi phạm Điều 8, Điều 9 Luật giao thông đường bộ.

Vật chứng thu giữ:

- 01 xe ô tô biển số 61A-358.14;

-03 chậu cây bằng nhựa màu xông.

Tại phiên tòa, Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh vẫn giữ nguyên quan điểm truy tố và đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm a,b,c khoản 2 Điều 260; điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017, xử phạt bị cáo Hồ Quốc S từ 05 năm tù đến 06 năm tù về tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Tại phiên tòa, bị cáo Hồ Quốc S khai nhận hành vi như trên, bị cáo không thừa nhận việc bị cáo có ý thức bỏ trốn nhằm trốn tránh trách nhiệm như Viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự và xin Hội đồng xét xử giảm nhẹ hình phạt.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được tranh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Tại phiên toà, bị cáo Hồ Quốc S đã thừa nhận hành vi phạm tội của mình. Lời nhận tội của bị cáo phù hợp với biên bản bắt người phạm tội quả tang do công an xã E, huyện F, Thành phố Hồ Chí Minh lập ngày 01/01/2019 cùng các chứng cứ, tài liệu, tang vật có trong hồ sơ vụ án và kết quả thẩm tra tại phiên tòa.

[2] Căn cứ biên bản khám nghiệm hiện trường và sơ đồ hiện trường vụ tai nạn giao thông cho thấy: Lỗi chính trong vụ tai nạn giao thông nêu trên là Bị cáo là người trực tiếp điều khiển xe ô tô biển số 61A-358.14 nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, khi điều khiển xe trong người bị cáo có nồng độ cồn vượt quá quy định cho phép (0.306 mgL) nên không làm chủ tay lái gây tai nạn làm bà Lê Thị Thu V tử vong vào ngày 01/01/2019 tại đường Vĩnh Lộc thuộc ấp 1, xã E, huyện F, TP. Hồ Chí Minh đã vi phạm vào Điều 8, 9 Luật giao thông đường bộ. Do đó, hành vi của bị cáo Hồ Quốc S đủ yếu tố cấu thành tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ", tội phạm và hình phạt được quy định tại điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo theo điểm a, b khoản 2 Điều 260 Bộ luật hình sự năm

2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 là đúng người, đúng tội và đúng pháp luật.

[3] Đối với việc viện kiểm sát truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự, Hội đồng xét xử xét thấy: đối chiếu lời trình bày của bị cáo tại phiên tòa với các tài liệu chứng cứ có trong hồ sơ vụ án, bản ảnh hiện trường không đủ căn cứ xác định ý thức chủ quan của bị cáo là bỏ trốn nhằm trốn tránh trách nhiệm. Do đó, Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh truy tố bị cáo theo điểm c khoản 2 Điều 260 Bộ luật Hình sự chưa có căn cứ nên không được Hội đồng xét xử chấp nhận.

[4] Hành vi của bị cáo Hồ Quốc S là nguy hiểm cho xã hội, do bị cáo không tuân thủ các quy tắc trong luật giao thông đường bộ nên đã xâm hại đến tính mạng của người khác được luật hình sự bảo vệ, gây mất trật tự trị an xã hội trong lĩnh vực an toàn giao thông đường bộ, tạo tâm lý hoang mang lo sợ cho mọi người khi tham gia giao thông nhất là tình hình giao thông phức tạp như hiện nay. Do đó, bị cáo S phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[5] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội của bị cáo: bị cáo đã đủ tuổi trưởng thành, nhận thức được việc điều khiển xe ô tô biển số 61A-358.14 nhưng không có giấy phép lái xe theo quy định, trong người có nồng độ cồn vượt quá quy định cho phép là sai dẫn đến không làm chủ tay lái, gây tai nạn đáng tiếc, làm bà Lê Thị Thu V tử vong, hành vi của bị cáo là nguy hiểm cho xã hội. Do đó, bị cáo phải chịu trách nhiệm hình sự trong vụ án này.

[6] Xét nhân thân: bị cáo có nhân thân xấu đã từng bị Tòa án huyện G tỉnhTây Ninh xử phạt 9 tháng tù theo bản án số 120/HSST ngày 10/11/2014 về tội "tiêu thụ tài sản do người khác phạm tội mà có" nên Hội đồng xét xử cần cách ly bị cáo ra khỏi xã hội một thời gian nhất định để răn đe, giáo dục bị cáo và phòng ngừa chung cho xã hội.

[7] Tuy nhiên, xét thấy trong quá trình điều tra cũng như tại phiên toà, bị cáo phạm tội với lỗi vô ý, thành khẩn khai báo, ăn năn hối cải, hỗ trợ bồi thường cho gia đình người bị hại số tiền 120.000.000 đồng, gia đình người bị hại cũng đã có đơn xin bãi nại cho bị cáo, bị cáo trước đây đã từng tham gia quân đội nhân dân Việt Nam, đây là tình tiết giảm nhẹ trách nhiệm hình sự đối với bị cáo được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017 nên khi quyết định hình phạt Hội đồng xét xử có xem xét để giảm nhẹ một phần hình phạt cho bị cáo nhằm thể hiện tính khoan hồng của pháp luật.

[8] Đối với ông Trần Thái H1 là người gửi xe ô tô biển số 61A-358.14 nhưng không biết việc S lấy xe này điều khiển gây ra tai nạn nên Cơ quan điều tra không xử lý.

[9] Về vật chứng vụ án:

- 01 xe ô tô biển số 61A-358.14, qua xác minh xe này do Công ty H đăng ký sở hữu. Ngày 25/9/2018, Công ty H cho ông Trần Thái H1 thuê xe để chạy dịch vụ taxi. Ngày 01/01/2019, ông H1 gửi xe này tại nhà S. Đến 13 giờ

cùng ngày thì S tự ý lấy điều khiển gây tai nạn nên ông H1 không biết nên Cơ quan điều tra đã trả lại xe cho Công ty H là có căn cứ.

- 03 chậu cây bằng nhựa, cơ quan điều tra đã trả cho chị Đỗ Thị Mỹ L (con gái nạn nhân Vân).

[10] Về trách nhiệm dân sự: Bị cáo đã bồi thường cho gia đình bà V số tiền 120.000.000 đồng (một trăm hai mươi triệu đồng), gia đình bà V cũng đã có đơn xin bãi bại cho bị cáo và không có yêu cầu bồi thường trách nhiệm gì thêm, đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[11] Sau tai nạn xe ôtô biển số 61A-358.14 bị hư hỏng, ông H1 đã bồi thường chi phí sửa chữa xe cho Công ty H nên Công ty H không yêu cầu bị cáo bồi thường thiệt hại. Ông H1 đã bồi thường chi phí sửa chữa xe cho Công ty H nhưng ông H1 không yêu cầu bị cáo bồi thường lại các chi phí này cho ông, đây là sự tự nguyện của các đương sự nên Hội đồng xét xử ghi nhận.

[12] Về án phí: Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm theo quy định khoản 2 Điều 136 Bộ luật tố tụng hình sự và Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

[13] Từ những nhận định trên, Hội đồng xét xử xét chấp nhận một phần quan điểm truy tố của Đại diện Viện kiểm sát đề nghị về tội danh, khung hình phạt đối với bị cáo và chấp nhận đề nghị của bị cáo xin giảm nhẹ hình phạt.

[14] Về các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên trong quá trình điều tra, truy tố, xét xử: Các hành vi, quyết định tố tụng của Điều tra viên, Kiểm sát viên đã thực hiện đúng quy định của Bộ luật tố tụng hình sự.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Tuyên bố bị cáo **Hồ Quốc S** phạm tội "Vi phạm quy định về tham gia giao thông đường bộ".

Căn cứ vào điểm a, b khoản 2 Điều 260, điểm b, s khoản 1 Điều 51 của Bộ luật hình sự năm 2015 được sửa đổi, bổ sung năm 2017;

Căn cứ vào điểm a khoản 2 Điều 106; khoản 2 Điều 136; Điều 331, Điều 333 của Bộ luật tố tụng hình sự;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Xử phạt bị cáo **Hồ Quốc S 04 (bốn) năm 06 (sáu) tháng** tù. Thời hạn chấp hành hình phạt tù tính từ ngày 01/01/2019.

Về vật chứng: ghi nhận Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an huyện Bình Chánh đã giải trả cho các chủ sở hữu.

Về án phí : Bị cáo phải chịu 200.000 (hai trăm nghìn) đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Về quyền kháng cáo : Bị cáo có quyền kháng cáo bản án trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án ; các đương sự vắng mặt được quyền kháng cáo trong thời hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án hoặc tống đạt hợp lệ.

Nơi nhận:
- Tòa án nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân TPHCM;
- Viện kiểm sát nhân dân huyện Bình Chánh;
- Công an huyện Bình Chánh;
- Chi cục thi hành án dân sự huyện Bình Chánh;
- PC 53- Công an TPHCM;
- Sở tư pháp TPHCM;
- Bị cáo;
- Lưu hs;

TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
Thẩm phán – Chủ tọa phiên tòa

Đỗ Thị Duy Linh